

BÀI 9. NHẬT BẢN

TIẾT 3: THỰC HÀNH

**Tìm hiểu hoạt động kinh tế đối
ngoại của Nhật Bản**

1. Vẽ biểu đồ

Bảng giá trị xuất, nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm

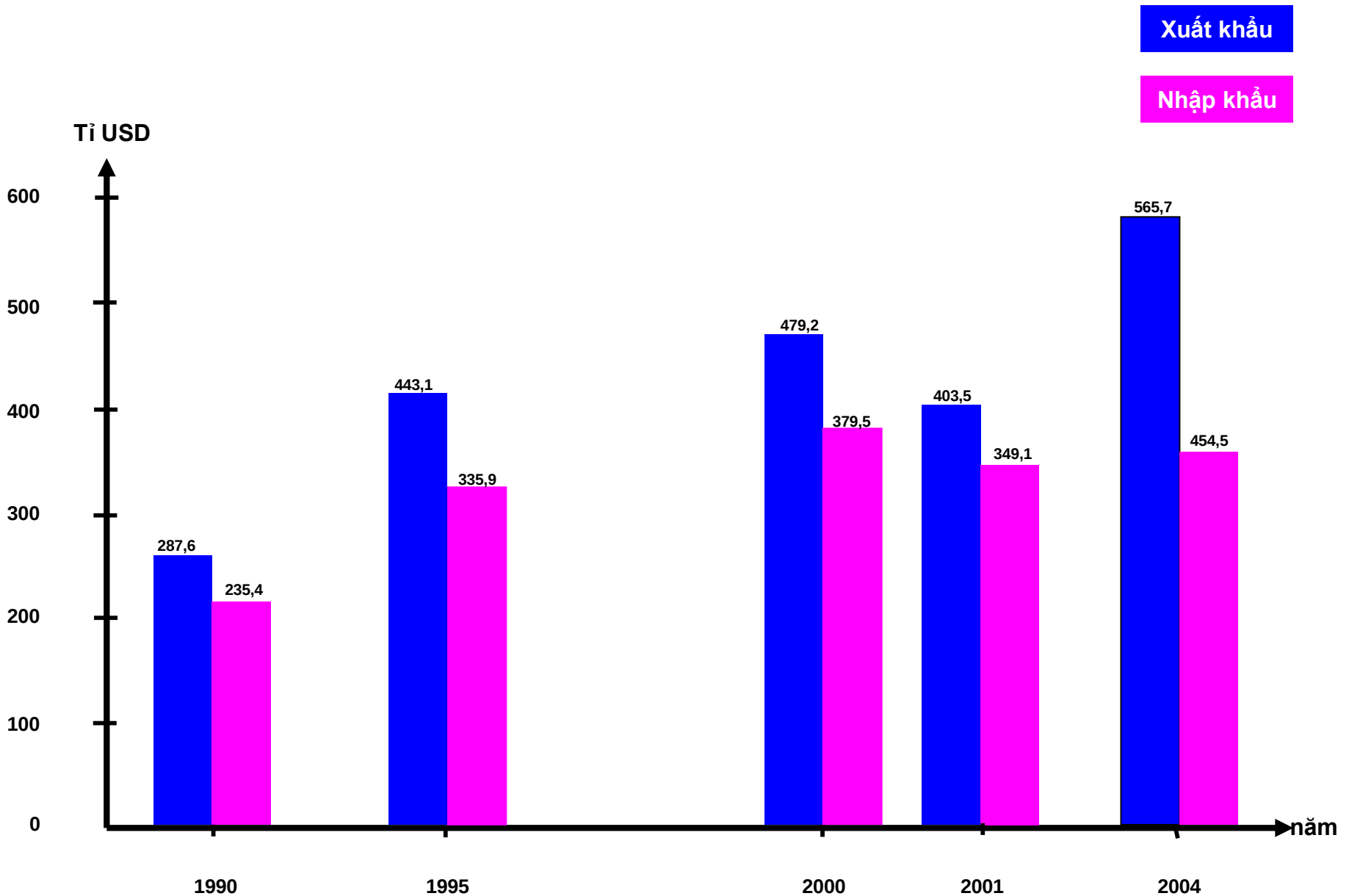
Đơn vị : tỉ USD

Năm	1990	1995	2000	2001	2004
Xuất khẩu	287,6	443,1	479,2	403,5	565,7
Nhập khẩu	235,4	335,9	379,5	349,1	454,5
Cán cân thương mại	52,2	107,2	99,7	54,4	111,2

Lựa chọn dạng biểu đồ thích hợp

- Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu, nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm
- Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu giá trị xuất nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm.
- Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện giá trị xuất, nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm.

Biểu đồ xuất nhập khẩu của Nhật bản qua các năm 1990 -2004



NHẬN XÉT CHUNG

- Giá trị xuất- nhập khẩu tăng liên tục từ năm 1990 đến 2000; năm 2001 giá trị xuất- nhập khẩu giảm. Đến 2004 giá trị xuất- nhập khẩu tăng 1,93 lần
- Cán cân xuất nhập khẩu luôn luôn dương

2. Nhận xét hoạt động kinh tế đối ngoại Nhật Bản

Hoạt động	Đặc điểm nổi bật	Tác động đến nền kinh tế
Xuất khẩu		
Nhập khẩu		
Nguồn ODA		
Nguồn FDI		
Bạn hàng chủ yếu		

Các thông tin về hoạt động kinh tế đối ngoại Nhật Bản:

- Tích cực nhập khẩu công nghệ, kỹ thuật
- Khai thác triệt để những thành tựu KH-KT, nguồn vốn đầu tư của Hoa Kỳ, đã vươn lên dẫn đầu thế giới trong nhiều ngành kinh tế
- Hàng nhập khẩu:
- Nông sản(lúa mì, lúa gạo, đỗ tương, hoa quả, đường,thịt, thủy sản...)
- Nhiên liệu(than đá, dầu mỏ, khí tự nhiên...)
- Nguyên liệu thô(quặng các loại,gỗ, cao su,bông...)

*** Hàng xuất khẩu:**

- Sản phẩm công nghiệp(tàu biển, ô tô, xe máy,sản phẩm tin học...)chiếm 99% giá trị xuất khẩu
- Bán hàng khắp các châu lục
 - Khoảng 52% tổng giá trị mậu dịch thực hiện với các nước phát triển trong đó nhiều nhất với Hoa kì, EU
 - Trên 45% tổng giá trị mậu dịch thực hiện với các nước đang phát triển trong đó 18% với các nước công nghiệp mới(NICs) châu Á

- Đứng đầu thế giới về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài
- Chiếm vị trí quan trọng trong đầu tư vào các nước vào các nước Asean
- Giá trị đầu tư trực tiếp ngày càng tăng nhanh

Viện trợ phát triển chính thức(ODA)

- Nhật bản đứng đầu thế giới về viện trợ phát triển chính thức(ODA)
- Viện trợ phát triển chính thức của Nhật bản chiếm 60% tổng viện trợ ODA quốc tế cho các nước Asean.
- Từ năm 1991 đến 2004 Nhật bản chiếm 40% nguồn vốn ODA của các nước đầu tư vào Việt nam

Hoạt động	Đặc điểm nổi bật	Tác động đến nền kinh tế
Xuất khẩu	Chủ yếu là sản phẩm công nghiệp chế biến, nhưng kim ngạch xuất khẩu đang có xu hướng giảm	Thúc đẩy nền kinh tế Nhật Bản ngày càng phát triển mạnh. Nâng cao vị thế của Nhật trên Thế giới
Nhập khẩu	Chủ yếu là nguyên liệu cho công nghiệp. Kim ngạch có xu hướng tăng	
Nguồn ODA	Tích cực viện trợ, vì thế nên giá trị xuất khẩu vào các nước NICs, ASEAN tăng lên (8,9 tỉ USD - năm 2004)	
Nguồn FDI	Tranh thủ tài nguyên, sức lao động, tái sản xuất trở lại trong nước và đang phát triển mạnh (97 tỷ USD năm 2004)	
Bạn hàng chủ yếu	52%: nhóm nước phát triển (Hoa kì, các nước EU) 45% : các nước đang phát triển (18% là các lãnh thổ và các nước Châu Á)	